UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 539 /BC-STP	*Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 10 năm 2026 (từ ngày 15/9/2025 đến ngày 14/10/2026)

Thực hiện Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026 của Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo về công tác kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) tháng 10 năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: **10** TTHC[1].

- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo, lũy kế đến kỳ báo cáo: **0** TTHC.

2. Thẩm định TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

- Tổng số TTHC và tổng số văn bản QPPL trong kỳ báo cáo do Sở Tư pháp chủ trì thực hiện việc thẩm định: **10** TTHC trong **02** dự thảo văn bản QPPL của HĐND tỉnh.

- Tổng số TTHC và tổng số văn bản QPPL lũy kế đến kỳ báo cáo do Sở Tư pháp chủ trì thực hiện việc thẩm định: **101** TTHC trong **12** dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh[2].

---

[1] Gồm: 08 TTHC tại dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 (lần 2); 02 TTHC tại dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030.

[2] Gồm: (1) Quyết định quy định quy trình, TTHC thực hiện một số chính sách đảm bảo an sinh xã hội giai đoạn 2026-2030; (2) Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030; (3) Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030; (4) Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hoả táng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (5) Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030; (6) Nghị quyết Quy định một số chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (7) Nghị quyết quy định một số chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030; (8) Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (9) Quyết định ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền của Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (10) Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hoả táng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (lần 2); (11) Nghị quyết quy định một số chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 (lần 2); (12) Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: **02** Quyết định.

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành lũy kế đến kỳ báo cáo: **16** Quyết định[3].

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: **0** văn bản QPPL.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố lũy kế đến kỳ báo cáo: **220** TTHC/**16** danh mục TTHC; trong đó số TTHC được công khai: **220** TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của Sở Tư pháp tính đến thời điểm báo cáo: **201** TTHC *(trong đó: số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh: **141** TTHC; số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã: **51** TTHC; số TTHC thuộc thẩm quyền dùng chung 02 cấp: **09** TTHC)*.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: **201** (trong đó: số TTHC do trung ương quy định: **201** TTHC; số TTHC do địa phương quy định: **0** TTHC.

4. Rà soát, phê duyệt và thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

4.1. Theo chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Trong kỳ báo cáo và lũy kế đến kỳ báo cáo, Sở Tư pháp không phát sinh nhiệm vụ rà soát, phê duyệt và thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh theo các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

4.2. Theo Kế hoạch của bộ, cơ quan, UBND cấp tỉnh

Trong kỳ báo cáo và lũy kế đến kỳ báo cáo, Sở Tư pháp không phát sinh nhiệm vụ phê duyệt và thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo kế hoạch của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

5. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu

- Số lượng, tên Cơ sở dữ liệu được công bố phạm vi thông tin được khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: **0 CSDL**.

- Số lượng TTHC có thành phần hồ sơ, giấy tờ sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu được công bố: **0 TTHC**.

- Số lượng TTHC đã được tái cấu trúc quy trình để sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu được công bố để thay thế thành phần hồ sơ hoặc cắt giảm TTHC: **0 TTHC**.

---

[3] Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 3329/QĐ-UBND 30/12/2025, số 74/QĐ-UBND ngày 12/01/2026, số 96/QĐ-UBND ngày 13/01/2026, số 361/QĐ-UBND ngày 30/01/2026, số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2026, số 472/QĐ-UBND ngày 13/02/2026; số 923/QĐ-UBND ngày 13/4/2026, số 957/QĐ-UBND ngày 16/4/2026, số 1276/QĐ-UBND ngày 20/05/2026, số 1293/QĐ-UBND ngày 23/5/2026, số 1597/QĐ-UBND ngày 19/6/2026, số 1680/QĐ-UBND ngày 29/6/2026, số 1597/QĐ-UBND ngày 19/6/2026; số 1680/QĐ-UBND ngày 29/6/2026; số 2202/QĐ-UBND ngày 03/9/2026; số 2262/QĐ-UBND ngày 15/9/2026.

- Số lượng văn bản QPPL cần sửa đổi và đã sửa đổi để thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu: **0 văn bản**.

6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã phân loại và chuyển xử lý: **0** phản ánh, kiến nghị.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: **0** phản ánh, kiến nghị.

7. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: **04** hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: **03** hồ sơ *(trực tuyến: **03** hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: **0** hồ sơ)*; số từ kỳ trước chuyển qua: **01** hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: **03** hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: **01** hồ sơ, đúng hạn: **02** hồ sơ, quá hạn: **0** hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: **01** hồ sơ, trong hạn: **01** hồ sơ, quá hạn: **0** hồ sơ.

8. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định; thực hiện công khai, minh bạch quy trình, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết và các nội dung liên quan đến việc thực hiện TTHC; thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Đã ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 30/9/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính p

hủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, đã báo cáo việc thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cơ sở dữ liệu Hộ tịch điện tử; cung cấp thông tin về thực trạng và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực hiện các dịch vụ hành chính công thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời, tham gia góp ý đối với Thông tư quy định về quản lý, vận hành, khai thác và tổ chức thực hiện Dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tài chính.

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục thực hiện chế độ trực theo quy định để đáp ứng tốt yêu cầu của các tổ chức, cá nhân đến giao dịch khi có nhu cầu.

9. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo quy định; duy trì việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tư pháp, thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải

quyết TTHC và thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có phát sinh nghĩa vụ tài chính. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình giải quyết hồ sơ trên hệ thống, bảo đảm việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử được thông suốt, đúng quy định.

Trong tháng, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 100% hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC dùng chung của Bộ Tư pháp; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100%. Sở Tư pháp đã thực hiện số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết đối với 100% TTHC.

10. Công bố, công khai và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước

10.1. Về công bố, công khai

- Tổng số Quyết định công bố TTHC nội bộ đã được ban hành trong kỳ báo cáo: **0** Quyết định.

- Tổng số Quyết định công bố và số lượng TTHC nội bộ được công khai: **0** Quyết định.

10.2. Tình hình kết quả phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ: Không.

11. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Trên cơ sở bám sát các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh, Kế hoạch số 239/KH-STP ngày 22/01/2026 của Sở về tuyên truyền CCHC, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các đơn vị, địa phương (DDCI) năm 2026, Ban Giám đốc Sở thường xuyên quán triệt công chức, viên chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin về CCHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được chú trọng thực hiện bằng nhiều hình thức. Cổng Thông tin điện tử của Sở, Bản tin Tư pháp và Tờ thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được duy trì phát hành hàng tháng, bảo đảm chất lượng nội dung, kịp thời cung cấp, cập nhật các tài liệu, thông tin, quy định pháp luật và chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh; qua đó góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, sản xuất, kinh doanh.

12. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC: **01** lần (Theo Quyết định số 380/QĐ-STP ngày 23/7/2026).

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp;

- Kết quả kiểm tra: Đoàn kết thúc hoạt động kiểm tra vào ngày 14/8/2026.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Sở và sự cố gắng, nỗ lực của công chức, viên chức, công tác kiểm soát TTHC trong tháng 10/2026 đã đạt

được những kết quả tích cực. Bên cạnh đó, vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

1. Chức năng thống kê, báo cáo trên Hệ thống giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp mới chỉ hỗ trợ truy xuất, tổng hợp số liệu trong phạm vi tối đa 03 tháng/lần. Điều này gây khó khăn cho công tác theo dõi, tổng hợp, đối chiếu số liệu phục vụ báo cáo định kỳ, đột xuất; làm tăng thời gian, khối lượng công việc do phải thực hiện truy xuất, tổng hợp số liệu qua nhiều lần.

2. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp vẫn còn một số vướng mắc đang tồn tại như: Tốc độ truy cập và xử lý chậm, nhất là trong giờ cao điểm. Việc liên thông giữa Hệ thống với phần mềm quản lý Hộ tịch chuyên ngành còn chậm, thường xuyên xảy ra lỗi mất kết nối, gây khó khăn lớn cho cán bộ, công chức trong quá trình xử lý hồ sơ.

3. Trong lĩnh vực chứng thực, vẫn còn một số xã, phường vẫn thực hiện chưa đúng hướng dẫn của Sở Tư pháp trong việc chứng thực chữ ký trên giấy cam kết, giấy bảo lãnh phục vụ du học, đi làm việc ở nước ngoài và các văn bản có nội dung xác nhận năng lực tài chính, bảo lãnh hoặc các văn bản có chứa nội dung giao dịch.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Để tăng cường hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC trong thời gian tới, Sở Tư pháp tập trung thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan, UBND tỉnh về công tác kiểm soát TTHC. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch công tác CCHC năm 2026, Kế hoạch công tác CCHC giai đoạn 2026-2031; Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026; Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 30/9/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, hoạt động có hiệu quả các kênh thông tin do Sở tạo lập như các nhóm Zalo, đường dây nóng với phương châm hỗ trợ nhanh, dứt điểm các vướng mắc trong quá trình thực hiện các TTHC tại cơ sở.

3. Tăng cường hoạt động tuyên truyền về công tác CCHC, đặc biệt là việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và sự tham gia của người dân, tổ chức vào việc phản ánh, kiến nghị về những hành vi hành chính không đúng mực, quy định hành chính còn rườm rà, chồng chéo, bất cập để kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

4. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kiểm soát TTHC, triển khai hiệu

quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thời gian tới, Sở Tư pháp đề xuất Văn phòng UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp một số nội dung như sau:

1. Nâng cấp, hoàn thiện chức năng thống kê, báo cáo trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cho phép người dùng chủ động lựa chọn khoảng thời gian truy xuất số liệu, đáp ứng các kỳ báo theo yêu cầu, bảo đảm thuận lợi cho việc khai thác, đối chiếu số liệu, giảm thao tác thủ công và nâng cao hiệu quả công tác thống kê, báo cáo tại địa phương.

2. Sớm hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, đặc biệt là rà soát, xử lý triệt để các lỗi về đăng nhập; bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến được đồng bộ, hiệu quả, tránh phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Sớm có hướng dẫn, quán triệt thống nhất việc chứng thực chữ ký đối với giấy cam kết, giấy bảo lãnh phục vụ du học, đi làm việc ở nước ngoài; văn bản xác nhận năng lực tài chính, bảo lãnh và các văn bản có nội dung tương tự để các địa phương có cơ sở triển khai.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC tháng 10 năm 2026 của Sở Tư pháp, kính gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH HÀ TĨNH

Trần Thị Kiều Oanh